

Số: 01/2021/QĐST-DS

Hải An, ngày 01 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số **57/2020/TLST-DS** ngày 16 tháng 12 năm 2020,

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V (sau đây viết tắt là VPBank); địa chỉ trụ sở: Số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn*: Ông Dương Mạnh T và bà Nguyễn Thị T; cùng trú tại: Số 308 T, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về số tiền nợ gốc, lãi:**

Tính đến hết ngày 22/01/2021, ông Dương Mạnh T và bà Nguyễn Thị T còn nợ VPBank tổng số tiền nợ gốc, nợ lãi của Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng dự phòng số 2314750 ngày 29/11/2014; Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số 5016048 ngày 28/10/2015 và Giấy đề nghị phát hành thẻ kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế ngày 26/08/2015 là : **1.654.539.771 đồng (Một tỷ, sáu trăm năm mươi bốn triệu, năm trăm ba mươi chín nghìn, bảy trăm bảy mươi một đồng), trong đó:**

- **Nợ gốc: 730.658.150 đồng;**

- **Lãi trong hạn: 14.818.305 đồng;**

- Lãi quá hạn: 909.063.316đồng.

Ông T và bà T phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng dự phòng số 2314750 ngày 29/11/2014; Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số 5016048 ngày 28/10/2015 và Giấy đề nghị phát hành thẻ kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế ngày 26/08/2015, kể từ ngày 23/01/2021 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng và **Giấy đề nghị phát hành thẻ kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế** các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của VPBank cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho VPBank cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của VPBank cho vay.

## 2.2. Về thời hạn thanh toán:

Ông Dương Mạnh T và bà Nguyễn Thị T có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số nợ trên cho VPBank sau khi quyết định giải quyết vụ án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

## 2.3. Về quyền yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm:

Trường hợp ông Dương Mạnh T và bà Nguyễn Thị T không thanh toán toàn bộ khoản nợ cho VPBank theo thỏa thuận, VPBank có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho VPBank là: Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 39a, tờ bản đồ số 11, địa chỉ thửa đất: Khu T, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng; theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BG 288686, sổ vào sổ cấp GCN: CH01177 do UBND quận Hải An, TP. Hải Phòng cấp ngày 25/07/2011 cho ông Dương Mạnh T và bà Nguyễn Thị T. Tài sản bảo đảm nêu trên đã thế chấp tại VPBank theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số công chứng: 3540, quyền số: 02/2011.TP/CC-SCC/HĐGD ngày 23/08/2011 và Phụ lục Hợp đồng số 01/PLHĐ số công chứng 1208, quyền số 01/2012.TP/CC-SCC/HĐGD ngày 24/05/2012 tại Văn phòng công chứng Hải Phòng.

## 2.4. Về án phí:

- Ông Dương Mạnh T và bà Nguyễn Thị T phải chịu toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật là 30.818.096đồng (*Ba mươi triệu, tám trăm mười tám nghìn, không trăm chín mươi sáu đồng*).

- Trả lại VPBank số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 30.429.550đồng (*ba mươi triệu bốn trăm hai mươi chín nghìn năm trăm năm mươi đồng*) tại Chi cục Thi

hành án dân sự quận Hải An, Hải Phòng, theo Biên lai thu tạm ứng Án phí, lệ phí Tòa án số 0018001 ngày 14/12/2020.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- TAND TP. Hải Phòng;
- Chi cục THA DS quận Hải An;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Văn Tuyến**